

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **119/2024/HSST**

Ngày: 22/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoài Phương**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Ngọc Toàn**

Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Võ Yến Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 07 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Ba Đình - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo: **Trần Thị Minh Đ**; Sinh năm: 1969; ĐKKHKT và nơi ở: Số A Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Trần Quang T (Đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị X, sinh năm: 1939; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út; Chồng: Trương Đ, sinh năm: 1965; Bị cáo có 02 con (lớn 1990, nhỏ 1992); Danh chỉ bản số 171 lập ngày 26/04/2024 tại Công an quận Đống Đa.

Nhân thân: 01 tiền án

- Bản án số 378/2015/HSST ngày 27/11/2015, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt bị cáo Trần Thị Minh Đ 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 04/09/2016. Xác minh tại Chi cục THA DS quận Đống Đa: Bị cáo Đ đã thi hành khoản án phí HSST 200.000 đồng ngày 07/07/2016 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/04/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Bệnh viện Đa khoa P. Địa chỉ: Số 12 A, phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đức L – Giám

đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Công T – Nhân viên phòng Quản lý chất lượng, kiêm nhiệm Trung tâm C (theo Giấy ủy quyền số 1116/GUQ – BVĐKXP ngày 23/04/2024). (Có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00' ngày 23/04/2024, tại khu vực phòng thờ tầng 5 khu Trung tâm C, Bệnh viện P số 12 A, phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tổ công tác của Công an phường Đ – Công An quận Ba Đình, tiến hành bắt quả tang đối với Trần Thị Minh Đ có hành vi trộm cắp tiền trên ban thờ bệnh viện P. Qua kiểm tra, đã phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải của Đ đang mặc có 6.800.000 (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*), bao gồm: 13 tờ tiền mệnh giá 500.000 (Năm trăm nghìn đồng); 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 (Năm mươi nghìn đồng). Tổ công tác đã đưa Đ cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Minh Đ khai nhận: Trần Thị Minh Đ từng làm nhân viên tạp vụ tại Bệnh viện P Địa chỉ: Số 12 A, phường Đ, Ba Đình, Hà Nội) từ năm 2022 đến khoảng tháng 05 năm 2023 thì nghỉ việc. Khi làm việc tại đây, Đ thấy ngày 01 và 15 âm lịch hàng tháng tại bàn thờ tầng 5 khu Trung tâm C, Bệnh viện P có nhiều nhân viên bệnh viện đến thắp hương và đặt tiền lễ. Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 20h00' ngày 23/04/2024, Đ đi từ nhà đến cổng số 12 Bệnh viện P và đi vào khu Trung tâm công nghệ cao, đi thang máy lên phòng thờ tầng 5. Tại đây, Đ quan sát thấy đĩa đựng tiền trên bàn thờ có nhiều tờ tiền các mệnh giá. Đ đặt lễ 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) vào đĩa rồi quan sát thấy xung quanh không có ai, Đ dùng tay phải trộm cắp được tổng cộng 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) gồm 13 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng rồi cho vào túi quần bên phải. Khi Đ vừa ra khỏi phòng thì bị nhân viên Bệnh viện P cùng Tổ công tác công an phường Đ - Công an quận Ba Đình bắt quả tang.

Tang vật của vụ án:

* Thu giữ của Trần Thị Minh Đ:

- Tiền Việt Nam: 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) bao gồm: 13 tờ tiền mệnh giá 500.000 (Năm trăm nghìn đồng); 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 (Năm mươi nghìn đồng).

- Tiền Việt Nam: 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng), tiền cá nhân của Trần Thị Minh Đ

- 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus màu vàng số IMEI: 353012095760813, số sim: 0941916959, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, ban giám đốc Bệnh viện P cung cấp: Số tiền trên là do nhân viên bệnh viện đặt lên bàn thờ, được giao cho ông Nguyễn Công T (sinh năm: 1991; trú tại: Số X ngõ Y Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội) - nhân viên tại Trung tâm C trực thuộc Bệnh viện P quản lý và sử dụng để mua đồ phục vụ việc thờ cúng và tu sửa bàn thờ

Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Công T trình bày: Phòng thờ tầng 5 khu công nghệ cao, Bệnh viện P đã xảy ra 03 (ba) lần mất trộm tiền, cụ thể:

- Lần thứ nhất vào ngày 15/02/2024 (ngày 06 tháng 1 âm lịch), bị trộm tiền trên đĩa đặt trên bàn thờ, tổng số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

- Lần thứ 2 vào khoảng 13h30' ngày 24/02/2024 (ngày 15 tháng 1 âm lịch) bị trộm số là 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Lần thứ 3 vào khoảng 19h30' ngày 09/04/2024 (ngày 01 tháng 1 âm lịch), bị trộm số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Ngày 23/04/2024, ông T đã phối hợp cùng Tổ công tác công an phường Đ - Công an quận Ba Đình mật phục tại phòng camera tầng 5 khu công nghệ cao, Bệnh viện P. Quá trình xem camera, Tổ công tác và ông T phát hiện Trần Thị Minh Đ trộm tiền trên bàn thờ nên tiến hành bắt quả tang tại cửa phòng thờ.

Ông Nguyễn Công T giao nộp cho cơ quan điều tra

- 03 đoạn video ghi nhận hình ảnh 01 đối tượng phụ nữ trộm cắp tài sản tại phòng thờ tầng 5 khu công nghệ cao Bệnh viện P các ngày 24/02/2024, 09/04/2024 và 23/04/2024.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Minh Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Đ khai nhận 03 lần phòng thờ tầng 5 khu công nghệ cao, Bệnh viện P mất trộm tiền trước đó đều do Đ thực hiện. Số tiền trộm cắp được Đ đã tiêu sài hết. Đ đã quan sát các hình ảnh camera cơ quan điều tra thu thập và xác nhận đúng là mình.

Căn cứ kết quả điều tra, xác định Trần Thị Minh Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản của Bệnh viện đa khoa P 04 (bốn) lần với tổng số tiền Đ đã trộm cắp là 13.100.000 đồng (mười ba triệu một trăm nghìn đồng)

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả số tiền 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng), bao gồm 13 tờ tiền mệnh giá 500.000 (Năm trăm nghìn đồng); 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 (Năm mươi nghìn đồng) cho đại diện Bệnh viện Đa khoa P - ông Nguyễn Công T. Ngoài ra, Bệnh viện Đa khoa P yêu

cầu Trần Thị Minh Đ phải tiếp tục bồi thường số tiền 6.300.000 đồng do Đ trộm cắp vào các ngày 15/02/2024; 24/02/2024 và 09/04/2024.

Toàn bộ số vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại cáo trạng số 117/QĐ-VKS ngày 03/07/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Trần Thị Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Minh Đ mức án 12 đến 15 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Bệnh viện Đa Khoa P số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị Minh Đ số tiền 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng); Tại phiên tòa bị cáo Đ tự nguyện nộp số tiền 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng), trừ vào số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng). Bị cáo còn phải bồi thường cho Bệnh viện P số tiền 2.479.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus màu vàng số IMEI: 353012095760813, số sim: 0941916959.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Trần Thị Minh Đ nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo mục đích để tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Minh Đ không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 15 tháng 02 năm 2024 đến ngày 23 tháng 04 năm 2024, tại phòng thờ tầng 5 khu công nghệ cao, Bệnh viện Đa khoa P (Địa chỉ: Số 12 A, phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) Trần Thị Minh Đ đã 04 (bốn) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tiền đặt trên đĩa trên bàn thờ: Lần thứ nhất vào ngày 15/02/2024, Đ trộm số tiền là 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Lần thứ 2 vào khoảng 13h30' ngày 24/02/2024, Đ trộm số tiền là 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Lần thứ 3 vào khoảng 19h30' ngày 09/04/2024, Đ trộm số tiền là 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Lần thứ 4 vào khoảng 20h00' ngày 23/04/2024, Đ trộm số tiền là 6.800.000đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) thì bị nhân viên Bệnh viện Đa khoa P cùng Tổ công tác công an phường Đ - Công an quận Ba Đình bắt quả tang. Tổng số tiền Đ đã trộm cắp là 13.100.000đồng (mười ba triệu một trăm nghìn đồng).

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Thị Minh Đ về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, mặc dù biết rõ vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để tiêu xài sử dụng cá nhân do đó cần thiết xét xử bị cáo nghiêm minh đối với bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội nhiều lần do vậy phải chịu tình tiết tăng nặng hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân:

Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản mặc dù đã xóa án tích, thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn đi vào con đường phạm tội.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly đối với bị cáo Trần Thị Minh Đ khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[9]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bệnh viện Đa khoa P đã nhận đủ số tiền 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc bị cáo Trần Thị Minh Đ phải bồi thường thiệt hại cho Bệnh viện Đa khoa P số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

[11]. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị Minh Đ số tiền thu giữ của bị cáo 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng);

Ghi nhận tại phiên tòa bị cáo Đ tự nguyện nộp số tiền 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng), trừ vào số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.106.1691 ngày 15 tháng 09 năm 2024 tại Kho bạc nhà nước quận Ba Đình; Bị cáo còn phải bồi thường cho Bệnh viện Đa Khoa P số tiền 2.479.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 353012095760813, số sim: 0941916959.

[12]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[13]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;
- Điều 106; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;
- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[2]. Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Minh Đ 15 (mười lăm)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/04/2024.

Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Thị Minh Đ phải bồi thường thiệt hại cho Bệnh viện Đa khoa P số tiền 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị Minh Đ số tiền 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng); Ghi nhận tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Minh Đ tự nguyện nộp số tiền 3.821.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi một nghìn đồng), trừ vào số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.106.1691 ngày 15 tháng 09 năm 2024 tại Kho bạc nhà nước quận Ba Đình; Bị cáo còn phải bồi thường cho Bệnh viện Đa Khoa P số tiền 2.479.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án của người bị hại nếu bị cáo không chịu nộp tiền bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI: 353012095760813, số sim: 0941916959 (Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản bàn giao vật chứng số 173 ngày 15/07/2024.

[5].Về án phí :

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Ba Đình;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoài Phương